

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY TANIMEX NĂM 2009

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Tóm tắt quá trình hình thành công ty:

- Tiền thân của Công ty Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình (TANIMEX) là Công ty Dịch vụ và Cung ứng Xuất khẩu, được thành lập theo Quyết định số 1920/QĐ-UB ngày 11 tháng 11 năm 1981 của Ủy ban Nhân dân Quận Tân Bình.
- Năm 1992, Công ty Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình được thành lập theo quyết định số 218/QĐ-UB ngày 11/02/1992 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngày 30/12/2006, UBND Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định số 6686/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình thành Công ty cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu Tư Tân Bình.
- Công ty cổ phần chính thức đi vào hoạt động vào ngày 18/07/2006 theo giấy CNĐKKD số 4103005032 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp.
- Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH
- Tên tiếng Anh : TAN BINH IMPORT – EXPORT JOINT STOCK CORPORATION
- Tên viết tắt : TANIMEX
- Trụ sở chính đặt tại: 89 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (84-8) 386 86 378
- Fax : (84-8) 3864.2060
- Email : tanimex@tanimex.com.vn
- Website : www.tanimex.com.vn

- **Biểu tượng Công ty:**



- Ngày 13/7/2007, công ty Tanimex đã hoàn thành thủ tục đăng ký và trở thành công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.
- Ngày 25/11/2009, công ty Tanimex niêm yết cổ phiếu và chính thức trở thành Thành viên của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quá trình phát triển:

2.1 Vốn điều lệ công ty năm 2009 : 120.000.000.000 đồng

(Một trăm hai mươi tỷ đồng chẵn).

2.2 Ngành nghề kinh doanh:

2.2.1. Sản xuất kinh doanh :

- Sản xuất hàng công nghiệp, TTCN phục vụ tiêu dùng nội địa và xuất khẩu.
- Sản xuất và mua bán nước tinh khiết ;
- Sản xuất suất ăn công nghiệp.
- Sản xuất gia công khung kèo thép, các sản phẩm cơ khí phục vụ sản xuất, xây dựng và tiêu dùng. Lắp dựng khung kèo thép. San lấp mặt bằng.
- Sản xuất, chế biến các loại thực phẩm, thức ăn gia súc, thủy hải sản. Mua bán vật tư phục vụ nuôi trồng thủy sản.
- Kinh doanh kho hàng, xưởng sản xuất và giao nhận hàng.
- Kinh doanh công viên cây xanh (trồng cây, chăm sóc cây xanh).
- Kinh doanh vận chuyển hành khách theo hợp đồng
- Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.
- Kinh doanh khai thác và quản lý chợ.
- Cho thuê cao ốc văn phòng
- Trồng rừng, khai thác cát đen, khai thác đất sét. Sản xuất gạch ngói và nguyên vật liệu xây dựng.
- Khai thác và xử lý nước ngầm
- Trồng trọt chăn nuôi hỗn hợp
- Kinh doanh Bất động sản
- Giáo dục Trung học cơ sở và Trung học phổ thông.

2.2.2. Xuất nhập khẩu :

- Đầu tư và hợp tác sản xuất hàng xuất khẩu.
- Đầu tư và hợp tác đầu tư xây dựng : nhà, xưởng sản xuất các mặt hàng để xuất khẩu.

2.2.3. Đầu tư :

- Thi công xây dựng : các công trình dân dụng và công nghiệp, các công trình giao thông, cấp thoát nước và cây xanh (gồm mới và duy tu), các công trình thủy lợi, hệ thống chiếu sáng.
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà ở, siêu thị, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp.
- Đầu tư xây dựng và cho thuê văn phòng
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh trung tâm thương mại.

2.2.4. Dịch vụ :

- Dịch vụ nhà hàng, khách sạn, kiều hối.

- Dịch vụ : thể dục thể thao (sân tennis, hồ bơi và các loại hình thể dục, thể thao giải trí khác).
- Dịch vụ quảng cáo thương mại
- Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu và khai thuế hải quan.
- Dịch vụ rửa xe
- Vận chuyển hàng hóa, đại lý vận tải.
- Duy tu nạo vét cống rãnh.
- Sửa chữa, bảo trì ô tô và xe cơ giới các loại.
- Dịch vụ tư vấn bất động sản
- Dịch vụ môi giới, bất động sản
- Dịch vụ môi giới, quản lý, định giá, đấu giá, sàn giao dịch bất động sản.

2.2.5. Tư vấn :

- Đào tạo dạy nghề.
- Tư vấn cung cấp giải pháp công nghệ và thi công các hệ thống xử lý nước thải, nước tinh khiết, rác, khí thải và các tác nhân gây ô nhiễm môi trường.
- Lập tổng dự toán và dự toán công trình. Lập dự án đầu tư. Thẩm tra thiết kế và dự toán.
- Tư vấn đấu thầu.

2.3 Tình hình hoạt động :

Từ sau khi chuyển sang mô hình công ty cổ phần, dưới sự chỉ đạo và điều hành của Hội đồng quản trị , Ban Tổng Giám Đốc công ty, công ty đã có sự thay đổi về cơ cấu bộ máy, nhân sự điều hành phù hợp, toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã có sự thay đổi tích cực do vậy hiệu quả công việc và tình hình sản xuất kinh doanh đã tiến triển rất tốt so với giai đoạn còn là một doanh nghiệp nhà nước.

3. Định hướng phát triển của công ty:

Hội đồng quản trị , Ban Tổng Giám Đốc công ty đã xác định rõ mục tiêu, chiến lược phát triển như sau:

3.1. Mục tiêu :

Mục tiêu hoạt động của công ty là không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, thương mại và dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho công ty, cổ đông, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, phát triển công ty ngày càng lớn mạnh, bền vững.

3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- ✓ Lấy sản xuất và dịch vụ làm nền tảng duy trì mọi hoạt động của công ty
- ✓ Lấy hoạt động đầu tư hạ tầng, kinh doanh địa ốc làm mũi nhọn.
- ✓ Phát huy, đẩy mạnh hoạt động đầu tư tài chính, nâng dần thành thế mạnh của công ty trong những năm sắp tới.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Những nét nổi bật trong năm 2009:

- ❖ Tái cấu trúc lại hệ thống Công ty theo định hướng tinh gọn, hiệu quả và nâng cao nội lực cho các Công ty thành viên. Theo đó, trong 6 tháng cuối năm 2009, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc sáp nhập Công ty TNHH MTV Sản xuất – Thương mại – Dịch vụ Tân Bình (Tanitrade) vào Công ty TNHH MTV Thương mại – Dịch vụ Xuất nhập khẩu (Tanicom), đồng thời tiến hành cổ phần hóa Công ty TNHH MYV Xây lắp – Cơ khí Xây dựng Tân Bình Tanimex (Tanicons)
- ❖ Cơ cấu lại các ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty theo hướng tập trung đầu tư nhân lực vào các ngành nghề chiến lược và là thế mạnh của Công ty bao gồm: Đầu tư kinh doanh bất động sản, đầu tư tài chính và các ngành dịch vụ(cho thuê kho xưởng, cao ốc, văn phòng cho thuê) nhằm đưa Công ty phát triển vững mạnh trong tương lai.
- ❖ Trong năm Công ty đã triển khai các dự án gồm: Cụm chung cư TaniBuilding Sơn Kỳ tại Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú với quy mô 10 – 11 tầng, 673 căn hộ, tổng vốn đầu tư 476,7 tỷ đồng; Cụm kho xưởng Khu công nghiệp Tân Bình II (giai đoạn 1): quy mô 23.861m², tổng vốn đầu tư 87 tỷ; Văn phòng cho thuê 108 Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú: quy mô 5.982 m², tổng vốn đầu tư 71 tỷ; Trường Trung học phổ thông Sơn Kỳ: quy mô 8.467m², tổng vốn đầu tư 54 tỷ.
- ❖ Niêm yết 12.000.000 cổ phiếu Công ty, mã chứng khoán TIX lên sàn giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh trong tháng 11/2009.
- ❖ Hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tài chính về doanh thu, lợi nhuận như kế hoạch đã đề ra, cụ thể như sau:
 - Tổng doanh thu đạt : 598.239.636.503 đồng
 - Lợi nhuận trước thuế đạt : 64.000.069.185 đồng
 - Lợi nhuận sau thuế đạt : 51.258.417.298 đồng
 - Tính riêng tại công ty mẹ, lợi nhuận sau thuế đạt 54.613.935.639 đồng.
 - Cổ tức năm 2009 dự kiến 24% sẽ xin ý kiến trong kỳ đại hội cổ đông năm 2009 , Công ty đã tạm ứng cho cổ đông 18%.
- ❖ Tình hình tài chính của công ty đến thời điểm 30-09-2009 như sau:
 - + Tổng tài sản : 1.077.068.298.294 đồng
 - * Tài sản ngắn hạn : 575.697.528.303 đồng
 - * Tài sản dài hạn : 501.370.769.991 đồng
 - + Tổng nguồn vốn : 1.077.068.298.294 đồng
 - * Nợ phải trả : 652.711.576.996 đồng
 - * Vốn chủ sở hữu : 424.356.721.298 đồng

2. Tình hình thực hiện năm 2009 so với kế hoạch năm 2009:

- Tổng doanh thu thực hiện đạt 598,239 tỷ đồng bằng 104,42% kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 64 tỷ đồng bằng 125,58% so với kế hoạch

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 51,258 tỷ đồng bằng 116,8% so với kế hoạch.

Lưu ý: Năm 2009 là năm đầu tiên chuyển đổi niên độ tài chính nên thời gian báo cáo của năm 2009 là 09 tháng.

3. Những thay đổi trong năm:

- Về ngành nghề kinh doanh: Công ty bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh sau đây:
 - Kinh doanh bất động sản;
 - Giáo dục Trung học cơ sở và Trung học phổ thông
- Thay đổi trong hoạt động đầu tư vốn (liên doanh, liên kết):
 - Tăng vốn góp vào Công ty Cổ phần Kiếng Tân Bình, nâng tổng số vốn góp là 8 tỷ đồng, chiếm 44,44% vốn điều lệ Công ty;
 - Điều chỉnh giảm tỷ lệ vốn của công ty mẹ Tanimex tại Công ty TNHH MTV Xây lắp-Cơ khí Xây dựng Tân Bình Tanimex (Tanicons) xuống còn 47,5% nhằm giải quyết vấn đề trùng lặp doanh thu trong báo cáo hợp nhất của hệ thống Công ty Tanimex. Như vậy Công ty Tanicon đã trở thành Công ty liên kết sau khi chuyển thành Công ty cổ phần;
 - Có chủ trương góp vốn thành lập Công ty cổ phần Du lịch Đại Dương tại Bình Thuận để thực hiện dự án đầu tư khách sạn với đối tác là công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ.
 - Giảm vốn góp của Công ty Mimoza xanh từ 60% xuống còn 45%. Chuyển hình thức đầu tư từ Công ty mẹ con sang công ty liên kết.

4. Triển vọng và Kế hoạch năm 2010:

Khi Công ty đã niêm yết, việc giữ vững hình ảnh, thương hiệu và uy tín của Công ty là một nhiệm vụ hết sức quan trọng. Vì vậy, Hội đồng quản trị đã thống nhất những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2010 như sau:

- Trong năm sẽ khởi công xây dựng ít nhất 03 dự án cần thiết đó là dự án Khách sạn TaniHotel 261 Hoàng Văn Thụ; Trung Tâm Thương Mại Thạnh Lộc (quận 12); Trung tâm văn hóa thể thao và giải trí Taniclub (Quận Tân Phú). Các dự án còn lại tiếp tục thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý nhằm chuẩn bị sẵn sàng cho việc khởi công xây dựng trong một thời điểm thích hợp và thuận lợi nhất cho công ty.
- Ngoài việc tiếp tục duy trì hoạt động cho thuê đất tại Khu công nghiệp Tân Bình I, Công ty tiếp tục đưa Khu công nghiệp Tân Bình II vào kinh doanh
- Tung ra những sản phẩm mới với định hướng tạo chuỗi sản phẩm phục vụ cho thị trường nội địa tại TPHCM và xuất khẩu trong lĩnh vực hàng tiêu dùng (thực phẩm, nước giải khát, mì gói.v.v.mang thương hiệu Tanifood) và lĩnh vực vật liệu xây dựng (cửa nhựa mang thương hiệu Taniwindow)
- Đảm bảo tính minh bạch trong mọi thông tin liên quan đến công ty để tạo niềm tin với nhà đầu tư. Nâng cao chất lượng sản phẩm và chuyên nghiệp hóa đội ngũ nhân viên trong hoạt động kinh doanh, dịch vụ để giữ vững uy tín và thương hiệu của Công ty

- Thực hiện hàng loạt chiến lược quảng bá thương hiệu thông qua các sự kiện văn hóa, thể dục thể thao định kỳ đã thực hiện hàng năm, lễ động thổ, khai trương, giới thiệu sản phẩm mới, chương trình xã hội nhằm đưa thương hiệu Tanimex đến với mọi thị trường.
- Toàn công ty phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2010, cố gắng đảm bảo đạt mức lợi nhuận tối thiểu bằng 140% năm 2009.
- Năm 2010 dự kiến phát sinh lợi nhuận đột biến do chuyển nhượng dự án Tanibuilding 201-203 Lý Thường Kiệt: Khoảng 50 tỷ đồng

III- BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm 30/09/2009:

- **Cơ cấu tài sản :**
 - Tài sản dài hạn/tổng số tài sản : 46,55 %
 - Tài sản ngắn hạn/tổng số tài sản : 53,45%
- **Cơ cấu nguồn vốn :**
 - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn : 60,60%
 - Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn : 39,40%
- **Khả năng sinh lời :**
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản : 4,76%
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần : 9,09%
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu: 12,16%
- **Khả năng thanh toán:**
 - Khả năng thanh toán nhanh : 1,96 lần
 - Khả năng thanh toán hiện hành : 2,70 lần
- **Giá trị sổ sách tại thời điểm 30/09/2009:**
 - + Tổng tài sản : 1.077.068.298.294 đồng
 - * Tài sản ngắn hạn : 575.697.528.303 đồng
 - * Tài sản dài hạn : 501.370.769.991 đồng
 - + Tổng nguồn vốn : 1.077.068.298.294 đồng
 - * Nợ phải trả : 652.711.576.996 đồng
 - * Vốn chủ sở hữu : 424.356.721.298 đồng
- Những thay đổi về cổ đông, vốn góp:

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	Đầu năm 2009		30/09/2009	
		SL CP	Tỷ lệ SH	SL CP	Tỷ lệ SH
1	Nhà nước	2,311,001	19.26%	2,311,001	19.26%
2	Hội đồng quản trị	662,282	5.52%	662,282	5.52%
3	Ban kiểm soát	66,590	0.55%	64,590	0.54%
4	Đối tác chiến lược	2,148,014	17.90%	2,000,000	16.67%
	Trong nước	148,014	1.23%	0	0.00%
	Nước ngoài	2,000,000	16.67%	2,000,000	16.67%
5	CB – CNV	798,530	6.65%	859,793	7.16%
6	Tổ chức trong nước	3,006,983	25.06%	2,594,180	21.62%
7	Cá nhân bên ngoài	3,006,600	25.06%	3,508,154	29.23%
	Trong nước	2,940,756	24.51%	3,442,310	28.69%
	Nước ngoài	65,844	0.55%	65,844	0.55%
	TỔNG CỘNG	12,000,000	100.00%	12,000,000	100.00%

- Tổng số trái phiếu thường lưu hành đến 30/09/2009: 231.830 trái phiếu
- Tổng số cổ phiếu phổ thông lưu hành đến 30/09/2009: 12.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ : không có
- Cổ tức: cổ tức công bố chia cho cổ đông 21.600.000.000 đồng

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2009, Ban Tổng Giám Đốc công ty đã trực tiếp điều hành các đơn vị triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã đăng ký với Đại hội đồng cổ đông. Cùng với sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Ban Tổng Giám Đốc và sự đoàn kết, phấn đấu của các đơn vị thành viên, các hoạt động sản xuất kinh doanh cả năm của toàn công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tài chính về doanh thu, lợi nhuận, vượt kế hoạch đã đề ra.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm nay (báo cáo hợp nhất đã được kiểm toán), so với năm 2008 công ty thực hiện vượt từ 76% đến 112% , so với kế hoạch năm 2009 công ty thực hiện vượt từ 104% đến 125% về các chỉ tiêu cụ thể theo bảng số liệu sau đây(báo cáo năm 2009 theo niên độ đến 30/09/2009):

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2008	Kế hoạch 2009	Thực hiện 2009	So sánh	
					2009/KH	2009/2008
1	Tổng thu thuần	786,872,154,770	572,904,000,000	598,239,636,503	104.42%	76.03%
a	- Doanh thu thuần	724,684,464,870	552,169,000,000	564,152,422,650	102.17%	77.85%
b	- Doanh thu tài chính	55,438,093,997	18,860,000,000	30,274,924,428	160.52%	54.61%
c	- Thu nhập khác	6,749,595,903	1,875,000,000	3,812,289,425	203.32%	56.48%
2	Tổng chi phí	730,046,253,785	521,939,000,000	534,239,567,318	102.36%	73.18%
3	Lợi nhuận trước thuế	56,825,900,985	50,965,000,000	64,000,069,185	125.58%	112.62%
4	Thuế TNDN hiện hành	5,590,986,438	17,167,000,000	12,742,752,312	74.23%	227.92%
5	Thuế TNDN hoãn lại	(459,771,233)	(10,080,000,000)	(1,100,425)	0.01%	0.24%
6	Lợi nhuận sau thuế	51,694,685,780	43,878,000,000	51,258,417,298	116.82%	99.16%

2. Những tiến bộ đạt được trong năm:

- Tái cấu trúc lại hệ thống công ty theo định hướng tinh gọn, hiệu quả và nâng cao nội lực cho các công ty thành viên. Theo đó, trong 6 tháng cuối năm 2009, Hội Đồng Quản Trị đã thực hiện việc sáp nhập công ty TNHH MTV Sản Xuất – Thương Mại – Dịch Vụ Tân Bình

(Tanitrade) vào công ty TNHH MTV Thương Mại – Dịch Vụ Xuất Nhập Khẩu (Tanicom) đồng thời tiến hành cổ phần hóa công ty TNHH MTV Xây Lắp – Cơ Khí Xây Dựng Tân Bình Tanimex (Tanicons).

- Cơ cấu lại các ngành nghề sản xuất kinh doanh của công ty theo hướng tập trung đầu tư nhân lực vào các ngành nghề chiến lược và là thế mạnh của công ty bao gồm: đầu tư kinh doanh bất động sản, đầu tư tài chính và các ngành dịch vụ (cho thuê kho xưởng, cao ốc văn phòng cho thuê) nhằm đưa công ty phát triển vững mạnh trong tương lai.
- Niêm yết 12.000.000 cổ phiếu công ty, mã chứng khoán TIX lên sàn giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh trong tháng 11/2009 vừa qua.
- Công ty đã được trao giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2000 do Viện tiêu chuẩn Anh BSI cấp, như vậy đến nay toàn hệ thống công ty đã triển khai thực hiện công tác ISO cho công ty mẹ và 04 công ty thành viên, Ban TGD tiếp tục chỉ đạo 02 công ty còn lại thực hiện ISO trong năm 2010.
- Trao quyền chủ động cho Ban Giám Đốc các đơn vị thành viên hoạt động linh hoạt và có kinh nghiệm ứng phó với những biến động suy thoái của nền kinh tế, từ đó có những bước trưởng thành hơn, độc lập hơn trong công tác điều hành công ty.
- Trong quá trình hoạt động, ban kiểm soát của công ty và các kiểm soát viên đã làm việc tích cực, định kỳ hàng quý đều triển khai kiểm tra bám sát tình hình kinh doanh của các đơn vị thành viên để kịp thời hỗ trợ các đơn vị trong chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010:

Trên cơ sở kết quả kinh doanh năm 2009, Ban Tổng Giám Đốc đã đề xuất Hội đồng quản trị kế hoạch cho năm 2010 (kế hoạch xây dựng theo phương thức ghép số liệu giữa công ty mẹ và các công ty con), theo đó dự kiến năm 2010 công ty sẽ thực hiện với tổng doanh thu bằng 108,48% so với kết quả năm 2009 tuy nhiên sẽ phấn đấu thực hiện vượt chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế 43,75% và lợi nhuận sau thuế vượt 34,61% so với thực hiện năm 2009, số liệu cụ thể theo bảng sau đây:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2009	Kế hoạch 2010	So sánh
1	Tổng thu thuần	598,239,636,503	649,000,000,000	108.48%
a	- Doanh thu thuần hàng hoá dịch vụ	564,152,422,650	614,000,000,000	108.84%
b	- Doanh thu tài chính	30,274,924,428	35,000,000,000	115.61%
c	- Thu nhập khác	3,812,289,425	-	0.00%
2	Tổng chi phí	534,239,567,318	557,000,000,000	104.26%
3	Lợi nhuận trước thuế	64,000,069,185	92,000,000,000	143.75%
4	Thuế TNDN hiện hành	12,742,752,312	23,000,000,000	180.49%
5	Thuế TNDN hoãn lại	(1,100,425)	-	0.00%
6	Lợi nhuận sau thuế	51,258,417,298	69,000,000,000	134.61%

IV – BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật kế toán.

(Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đính kèm)

V - BẢNG GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty Kiểm Toán A & C
- Ý kiến của kiểm toán độc lập :

Tại Ban đầu tư kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Tân Bình thuộc Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh XNK Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình (Công ty mẹ) phát sinh doanh thu chủ yếu từ 3 hoạt động: cho thuê đất tại Khu công nghiệp, bán nền đất và bán chung cư. Từ năm 1998 đã bắt đầu phát sinh việc thu tiền thuê đất trong Khu công nghiệp trong khi chi phí về xây dựng cơ sở hạ tầng để phục vụ cho hoạt động chưa phát sinh đầy đủ và tại thời điểm đó lại phát sinh các chi phí đền bù để di dời các hộ dân. Do vậy từ năm 2003 trở về trước Ban đầu tư kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Tân Bình đã áp dụng phương pháp ghi nhận doanh thu một lần theo phương pháp “chuyển giao lô đất”: doanh thu được ghi nhận khi đất được chuyển giao cho bên đi thuê trên thực địa và thanh toán tiền một lần và giá vốn tại thời điểm đó là các chi phí liên quan đến việc đền bù giải tỏa các hộ dân. Từ năm 2003 trở đi, sau khi đã tập hợp các chi phí liên quan đến hoạt động thuê đất và chi phí liên quan đến hoạt động bán nền và bán căn hộ chung cư thì hàng năm Ban đầu tư kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Tân Bình ghi nhận doanh thu, giá vốn theo kế hoạch và từng bước điều chỉnh tỷ lệ lãi gộp của dự án theo số liệu ước tính. Theo giải thích của Công ty, sở dĩ có tình trạng trên là do từ năm 2003 trở về trước các chuẩn mực kế toán chưa được ban hành đầy đủ và cũng chưa có các hướng dẫn cụ thể liên quan đến việc ghi nhận doanh thu và chi phí cho hoạt động này. Việc ghi nhận doanh thu và chi phí như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước chấp nhận. Trong năm, Công ty mẹ đã nhận được kết luận Thanh tra của Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Theo kết luận thanh tra, lợi nhuận tăng thêm từ Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh khu phụ trợ nhà ở và Dự án xây dựng Khu công nghiệp Tân Bình là 32.429.988.412 VND (được tính toán dựa trên số tiền đã thu và phải thu của những hợp đồng đã ký kết trong giai đoạn còn là doanh nghiệp Nhà nước và các chi phí dự kiến sẽ phát sinh thêm cho dự án). Công ty mẹ phải nộp bổ sung ngân sách Nhà nước 27.271.988.412 VND và được trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 5.158.000.000 VND.

Công ty mẹ đã điều chỉnh số đầu năm các chỉ tiêu Chi phí xây dựng cơ bản dở dang, Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác và Quỹ khen thưởng, phúc lợi đồng thời ghi nhận vào giá vốn trong năm tại Ban đầu tư kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Tân Bình số tiền tương ứng với lợi nhuận tăng thêm theo kết luận thanh tra để dứt điểm giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước (xem thuyết minh số VIII.3 về việc điều chỉnh số đầu năm).

Theo đơn vị kiểm toán: Việc ghi nhận doanh thu và chi phí cho các hoạt động cho thuê đất tại khu công nghiệp, bán nền đất và bán căn hộ chung cư như trên là chưa phù hợp với hướng dẫn của chuẩn mực kế toán số 14 – Doanh thu và thu nhập khác. Theo đó, doanh thu cho thuê đất được ghi nhận theo số tiền thuê hàng năm, doanh thu bán nền đất và bán căn hộ chung cư được ghi nhận khi đã bàn giao nền và căn hộ. Giá vốn là các chi phí liên quan trực tiếp đến việc tạo ra doanh thu và được ghi nhận phù hợp với doanh thu.

Cũng xuất phát từ hướng dẫn của chuẩn mực kế toán số 14, khoản lợi nhuận tăng thêm từ việc cho thuê đất theo kết luận thanh tra phải được ghi giảm lợi nhuận theo thời gian hiệu lực còn lại của các hợp đồng tính từ khi Công ty mẹ chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần (từ ngày 18 tháng 7 năm 2006), lợi nhuận tăng thêm từ bán nền đất, bán căn hộ chung cư được giảm lợi nhuận khi bàn giao nền, căn hộ cho người mua.

Do việc ghi nhận doanh thu và chi phí của Công ty mẹ đã phát sinh từ nhiều năm về trước và khối lượng hợp đồng đã ký kết rất lớn và phức tạp nên chúng tôi không thể định lượng được ảnh hưởng của việc chưa tuân thủ hướng dẫn của chuẩn mực kế toán số 14 nêu trên đến các số liệu trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

Xét trên mọi phương diện trọng yếu, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề chưa thống nhất nêu trên, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh XNK Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2009 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt :

2. Kiểm toán nội bộ : Không có

VI – CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:

1- Các công ty thành viên (công ty mẹ nắm giữ 100% vốn):

- a) **Công ty Taniservice:** hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất bao bì, may gia công áo kimono, nước uống tinh khiết, kinh doanh xăng dầu, suất ăn công nghiệp và các dịch vụ phục vụ KCN, thu nhập bình quân đạt 2.500.000đồng/người/tháng . Trong năm 2009, do tình hình kinh tế biến động nên Công ty chưa thực hiện các loại hình kinh doanh, dịch vụ mới. Tuy có gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh nhưng công ty đã vượt chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế, đạt 181% kế hoạch và nộp cổ tức cho công ty mẹ 763 triệu đồng.
- b) **Công ty Tanicons:** hoạt động trong lĩnh vực chính là thi công xây dựng và cơ khí xây dựng, tổng số lao động tại công ty gồm 95 người, thu nhập bình quân đạt 4.000.000 đồng/người/tháng. Trong năm 2009, do tình hình thị trường xây dựng và bất động sản đóng băng, giá vật liệu xây dựng tăng cao đã ảnh hưởng đến kết quả SXKD công ty, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế gần đạt 100% kế hoạch , nộp cổ tức cho công ty mẹ 635 triệu đồng.
- c) **Công ty Tanitrade:** trong năm qua hoạt động chính là sản xuất, kinh doanh sản phẩm và phối hàng tiêu dùng cho hệ thống siêu thị và bán lẻ tại các tỉnh đồng bằng sông cửu long. Lực lượng nhân sự của Công ty là 119 người, thu nhập bình quân đạt 3.500.000 đồng/người/tháng. Kết quả kinh doanh năm nay công ty Tanitrade đã thực hiện so với lợi nhuận trước thuế đạt 284% kế hoạch ban đầu, nộp cổ tức cho công ty mẹ 381 triệu đồng.
- d) **Công ty Tanicom:** hoạt động chuyên về kinh doanh - uỷ thác xuất nhập khẩu, công ty có quy mô nhỏ với 14 nhân sự, thu nhập bình quân đạt 3.578.000 đồng/người/tháng. Trong năm 2009 tình hình kinh doanh của Công ty gặp thuận lợi nên công ty thực hiện vượt chỉ tiêu kế hoạch doanh thu, đồng thời lợi nhuận trước thuế xuất sắc đạt 370% kế hoạch. Đã trích nộp cổ tức cho công ty mẹ 271 triệu đồng.
- e) **Công ty Tanima :** chuyên sản xuất gạch tuynel và các sản phẩm gạch ngói trang trí. Trong năm qua do biến động về giá cả vật liệu XD và sự đóng băng của thị trường bất động sản khiến cho hàng loạt chủ đầu tư dự án ngưng XD, ảnh hưởng lớn đến lượng SP tiêu thụ và kết quả kinh doanh của công ty. Công ty hiện có 116 lao động, thu nhập bình quân đạt 2.200.000 đồng/người/tháng.

2- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

Nội dung	Mimoza xanh	Nam Trung Bộ	Chứng khoán Chợ Lớn	Quỹ Việt Long	Taniglass
1. Tên pháp nhân	Công ty CP TM - DL Mimoza Xanh	Công ty CP lương thực Nam Trung Bộ - SCF	Công ty CP chứng khoán Chợ Lớn - CLSC	Quỹ đầu tư tăng trưởng Việt Long - VLF	Công ty CP Kính Tân Bình - Taniglass
2. Địa điểm	TP. Đà Lạt	Tỉnh Ninh Thuận	Q.5 - TP. HCM	Q.1 - TP. HCM	Q. Bình Tân - TP. HCM
3. Lĩnh vực hoạt động	DV ăn uống, spa. DV lưu trú. KD vận chuyển khách DL	Mua bán & chế biến hàng lương thực, nông sản, thủy hải sản	Môi giới chứng khoán. Tự doanh. Tư vấn TC & ĐT chứng khoán. Lưu ký chứng khoán	Quản lý quỹ đầu tư CK. Tư vấn TC & ĐT chứng khoán	Sản xuất, mua bán kính cường lực, kính laminate, kính trang trí, thiết bị vệ sinh, hàng trang trí nội thất, các sản phẩm bằng nhôm, inox
4. Tổng vốn điều lệ	20,000,000,000	12,188,400,000	90,000,000,000	300,000,000,000	18,000,000,000
	# 2.000.000 cổ phần	# 121.884 cổ phần	# 9.000.000 cổ phần	30.000.000 cổ phần	# 1.800.000 cổ phần
5. Tỷ lệ góp vốn của Tanimex	45%	16%	40%	3.33%	44.44%
	9,000,000,000	2,000,000,000	36,000,000,000	10,000,000,000	8,000,000,000
	# 900.000 cổ phần	# 20.000 cổ phần	# 3.600.000 cổ phần	# 1.000.000 cổ phần	# 800.000 cổ phần
6. Người đại diện, cổ đông sáng lập	Nguyễn Minh Tâm	Nguyễn Văn Ngoãn	Trần Quang Trường	Phan Ngọc Liêm	Nguyễn Văn Ngoãn
	Trần Quang Trường				
	La Ngọc Thông				
7. Người đại diện pháp luật	Nguyễn Hữu Dũng	Nguyễn Thị Lan Anh	Nguyễn Việt Trung	Nguyễn Thúc Vinh	Võ Hoàng Anh
8. Tiến độ góp vốn đến 30/09/2009	5,850,000,000	2,000,000,000	36,000,000,000	10,000,000,000	8,000,000,000
9. Doanh thu		144,889,052,936	24,400,220,706	3,333,496,986	499,882,300

VII- TỔ CHỨC NHÂN SỰ:

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:

Công ty Tanimex đến ngày 30/09/2009 gồm:

- Đại Hội Đồng Cổ Đông có thẩm quyền cao nhất công ty
- Ban Kiểm Soát do Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu cử.
- Hội Đồng Quản trị công ty gồm 08 thành viên
- Ban Tổng Giám Đốc công ty : 01 Tổng Giám Đốc, 03 Phó Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng công ty.

e) Cơ cấu công ty gồm:

- 04 phòng chức năng tại văn phòng công ty : Phòng Quản trị nhân sự & hành chính; Phòng Tài chính kế toán, Phòng Đầu Tư & Dự án; Phòng Phát Triển Thương Hiệu
- 04 đơn vị trực thuộc : Ban Đầu Tư Kinh doanh hạ tầng KCN Tân Bình; Đội bảo vệ KCN Tân Bình; CLB Văn hóa Thể thao Tanimex, Sàn giao dịch Bất động sản Taniland
- 03 chi nhánh công ty tại Bình Thuận, Long An, Vũng Tàu.
- 06 công ty TNHH Một thành viên.

2. Tóm tắt lý lịch Ban Tổng Giám Đốc và quyền lợi :

2.1. Lý lịch cá nhân : theo phụ lục đính kèm báo cáo.

2.2. Quyền lợi Ban Tổng Giám Đốc:

a) Mức lương của Ban Tổng Giám Đốc đến 30/09/2009 như sau:

- Tổng giám đốc : mức lương 42.000.000 đồng/tháng
 - Phó Tổng Giám Đốc : mức lương 28.000.000 đồng/tháng
 - Kế toán trưởng : mức lương 28.000.000 đồng/tháng
 - Quyền lợi khác :
 - Được hưởng các quyền lợi về chế độ thưởng các dịp lễ, tết, tháng lương thứ 13, khen thưởng.v.v. như các cán bộ công nhân viên khác.
 - Trong trường hợp kiêm nhiệm chức vụ chủ tịch công ty con do Hội đồng quản trị đề cử sẽ được hưởng mức thù lao hàng tháng tại đơn vị thành viên (2.000.000 đồng/tháng).
- b) Khen thưởng vượt kế hoạch : Hội đồng quản trị có kế hoạch trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 thông qua việc khen thưởng cho Ban Tổng giám đốc công ty đã thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2009 vượt kế hoạch đề ra.

3. Lực lượng lao động tại công ty và chính sách đối với người lao động:

3.1. Lực lượng lao động:

Toàn công ty Tanimex bao gồm công ty mẹ và các công ty thành viên đến 30/09/2009 có 1.322 lao động.

Lực lượng lao động tính riêng tại công ty mẹ là 225 lao động, trong đó gồm: Ban điều hành 05 thành viên, 10 cán bộ quản lý cấp trung và 210 nhân viên khác.

3.2. Chính sách đối với người lao động:

- Đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các quyền lợi của người lao động theo đúng luật.
- Thực hiện đúng chế độ về lương, thưởng các dịp lễ và tháng lương thứ 13 cho người lao động.
- Mức lương cho người lao động đảm bảo phù hợp với mặt bằng chung và tình hình thị trường, bình quân thu nhập năm 2009 tại công ty mẹ đạt 5.316.835 đồng/người/tháng. Bình quân mức lương toàn hệ thống Tanimex đạt 3.515.800 đồng/người/tháng.

- Ngoài ra, nhân dịp Tết nguyên đán, công ty cũng đã dự định trích thưởng thêm cho nhân viên tại công ty mẹ 02 tháng lương do hiệu quả kinh doanh vượt kế hoạch, các công ty thành viên cũng dự kiến thực hiện thưởng thêm 01 tháng lương cho nhân viên.
- Công ty rất chú trọng đến việc đào tạo nhân viên. Ban tổng giám đốc luôn khuyến khích nhân viên công ty đăng ký học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo phục vụ công việc ngày một tốt hơn. Trong năm đã tổ chức cho hơn 50 lượt nhân viên đào tạo, tái đào tạo tại các trường liên quan.

3.3. Thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị :

Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị trong năm 2009 không có sự thay đổi

VIII – THÔNG TIN CỔ ĐÔNG GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát:

- Hội đồng quản trị : Số lượng thành viên Hội đồng quản trị công ty hiện nay có 08 thành viên, trong đó số thành viên độc lập không điều hành là 03 thành viên.
- Ban kiểm soát : Thành viên Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó không có thành viên nào kiêm nhiệm chức vụ điều hành công ty.
- Công ty sẽ tiến hành Bầu cử Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới vào cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tới.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị công ty thực hiện quy chế họp định kỳ hàng tháng, trong năm 2009 đã tổ chức 26 phiên họp (gồm những cuộc họp trực tiếp và những cuộc họp qua điện thoại) để thảo luận và triển khai nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao cho, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng điều lệ và quy định pháp luật, trong đó bao gồm:

- Ban hành các quyết định về các chủ trương, chính sách của HĐQT như quy chế công ty, thực hiện tái cấu trúc các phòng ban, cơ cấu nhân sự tại công ty mẹ và định hướng kinh doanh cho các công ty con.
- Chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai thực hiện danh mục dự án đầu tư trọng điểm như kế hoạch trong năm, đồng thời HĐQT đã chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện những thủ tục pháp lý liên quan đến dự án nhằm sẵn sàng khởi công trong năm 2010.
- Chỉ đạo việc Sản xuất kinh doanh năm 2009 đạt hiệu quả cao, mặc dù có những khó khăn do tình hình chung, nhưng kết quả thực hiện theo phương pháp hợp nhất đã được kiểm toán về doanh thu cũng như lợi nhuận sau thuế đều vượt kế hoạch so với năm 2008.
- HĐQT cũng đã thay mặt công ty ký các biên bản bảo lãnh cho các công ty thành viên được vay vốn lưu động tại các ngân hàng để đảm bảo nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đã tổ chức việc đưa cổ phiếu lên sàn giao dịch theo đúng yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông. Chỉ đạo việc hoạt động về thương hiệu ngày càng mang tính chuyên nghiệp hơn
- Thực hiện đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh, các hoạt động quan trọng của các công ty thành viên như thay đổi chủ tịch công ty, thay đổi giám đốc, thay đổi trụ sở.v.v.
- Tạm ứng cổ tức năm 2009 18%/năm vượt hơn so với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2008.
- Từng thành viên của hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch HĐQT phân công, bám sát tình hình của các công ty con để kịp thời chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng chủ trương của công ty và đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã đăng ký

đầu năm. Kết quả kinh doanh cả năm 2009 đã vượt kế hoạch đăng ký trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp làm ăn thua lỗ do biến động thị trường là kết quả hết sức khả quan.

- Và rất nhiều hoạt động khác.

3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:

Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hiện nay gồm các chức danh:

- Giám Đốc Ban Đầu Tư kinh doanh hạ tầng KCN, chịu trách nhiệm triển khai tất cả các nhiệm vụ về dự án KCN Tân Bình I và KCN Tân Bình II. Trong năm 2009, hoạt động tại Ban Đầu Tư đảm bảo bám sát tiến độ đã đăng ký với công ty, công việc tiến triển tốt.
- Giám Đốc nhân sự công ty : chịu trách nhiệm tham mưu cho Ban TGD công ty những vấn đề liên quan đến chính sách nhân sự, chính sách lương thưởng đời sống nhân viên, chính sách tuyển dụng, đào tạo và công tác hành chính phục vụ cho hoạt động của các phòng nghiệp vụ công ty. Trong năm 2009 vừa qua, Phòng QTNS-HC cũng đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo tham mưu kịp thời cho Ban điều hành trong những vấn đề chính là nhân sự, tiền lương và công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho toàn thể nhân viên.
- Giám Đốc điều hành công ty quản lý quỹ VietBridge Capital: là một thành viên ngoài công ty hoạt động trong lĩnh vực đầu tư tài chính, thành viên HĐQT này đã góp phần tham mưu cho HĐQT công ty những vấn đề quan trọng trong việc xây dựng chính sách đầu tư tài chính, sử dụng nguồn vốn đầu tư trong những lĩnh vực thích hợp có khả năng sinh lời cao với những nhận định theo quan điểm của các chuyên gia nước ngoài, nâng cao tầm hoạt động và chiến lược cho công ty.

4. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát công ty trong năm 2009 đã thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát của mình, cụ thể:

- Tham dự đầy đủ tất cả các phiên họp của Hội đồng quản trị để theo dõi và giám sát hoạt động của hội đồng quản trị công ty.
- Trưởng Ban kiểm soát đã chỉ đạo các kiểm soát viên tại các công ty thành viên bám sát tình hình hoạt động của đơn vị, hàng quý thực hiện kiểm tra các đơn vị để hỗ trợ các đơn vị thực hiện công tác hạch toán kế toán đúng quy định đồng thời thực hiện đúng chính sách với người lao động.
- Kịp thời tham mưu cho Hội đồng quản trị công ty về tài chính, nhân sự và các chính sách đối với người lao động, đảm bảo nội bộ công ty luôn đoàn kết.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng tháng, quý, năm của phòng tài chính kế toán trước khi trình hội đồng quản trị đồng thời phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán công ty.

5. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

- Trong năm 2009, tổng mức thù lao và một số chi phí liên quan cho hội đồng quản trị, ban kiểm soát công ty đã chi là 710.000.000 đồng, đảm bảo mức thù lao đã được đại hội đồng cổ đông thông qua (từ 500 triệu đến 700 triệu đồng).

6. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên	01/01/2009		30/09/2009		Thay đổi
	SL CP	%/VĐL	SL CP	%/VĐL	
Nguyễn Minh Tâm	120,899	1.01%	120,899	1.01%	0.00%
Nguyễn Văn Ngoãn	62,800	0.52%	62,800	0.52%	0.00%
Lê Trọng Lập	105,758	0.88%	105,758	0.88%	0.00%
Trần Quang Trường	133,000	1.11%	133,000	1.11%	0.00%
Vương Thiên Báu	58,145	0.48%	58,145	0.48%	0.00%
La Ngọc Thông	61,980	0.52%	61,980	0.52%	0.00%
Trần Thị Lan	119,700	1.00%	119,700	1.00%	0.00%
TỔNG CỘNG	662,282	5.52%	662,282	5.52%	0.00%

7. Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên	01/01/2009		30/09/2009		Thay đổi
		SL CP	Tỷ lệ SH	SL CP	Tỷ lệ SH	
1	Võ Chí Thanh	35,200	0.29%	35,200	0.29%	0.00%
2	Phạm Quang Thanh	18,700	0.16%	18,700	0.16%	0.00%
3	Nguyễn Thị Minh Anh	12,690	0.11%	12,690	0.11%	0.00%
	TỔNG CỘNG	66,590	0.55%	66,590	0.55%	0.00%

8. Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan tới Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát.

STT	Thành viên	01/01/2009		30/09/2009		Thay đổi
		SL CP	%/VĐL	SL CP	%/VĐL	
1	Trần Việt Hồng	2,507	0.02%	2,507	0.02%	0.00%
2	Trần Thị Kim Cúc	9,026	0.08%	7,726	0.07%	-0.01%
3	Trần Quang Trung	351	0.00%	0	0.00%	0.00%
4	Nguyễn Đình Minh Triết	411,489	3.43%	411,489	3.43%	0.00%
5	Lâm Thị Minh Tiên	201,338	1.68%	246,338	2.05%	0.38%
6	Trần Văn Danh	3,500	0.03%	3,500	0.03%	0.00%
7	Võ Văn Đường	3,000	0.03%	3,000	0.03%	0.00%
8	Nguyễn Trung Hiếu	0	0.00%	200,000	1.67%	1.67%
	TỔNG CỘNG	631,211	5.26%	874,560	7.29%	2.03%

9. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn:

9.1 Cổ đông góp vốn trong nước:

– Thông tin chi tiết về thành viên góp vốn trong nước:

Stt	Tên cổ đông	30/09/2009	
		SL CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nhà nước	2.311.001	19,26%
2	Hội đồng quản trị	662.282	5,52%
3	Ban kiểm soát	64.590	0,54%
4	Đối tác chiến lược	0	0,00%
5	CB-CNV	859.793	7,16%
6	Tổ chức bên ngoài	2.594.180	21,62%
7	Cá nhân bên ngoài	3.442.310	28,69%
	Tổng cộng	9.934.156	82,78%

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn (đến thời điểm 30/09/2009).

Đến thời điểm 30/09/2009 Công ty có 2 cổ đông lớn trong nước là Công ty XNK & Đầu tư Chợ Lớn (CHOLIMEX) là đại diện sở hữu vốn nhà nước tại Công ty TANIMEX và Công ty TNHH Quản lý quỹ Bảo Việt, cụ thể như sau:

1. Công ty XNK & Đầu tư Chợ Lớn:

- ❖ Tên tổ chức: CÔNG TY XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ CHỢ LỚN
- ❖ Địa chỉ: 631-633 Nguyễn Trãi, phường 11, quận 5, TP. HCM
- ❖ GCNĐKKD số 4106000275 ngày 02/11/2007
- ❖ Ngành nghề hoạt động:
 - Sản xuất, chế biến các mặt hàng nông lâm thủy hải sản, thực phẩm, súc sản, dược liệu, thủ công mỹ nghệ, công nghệ phẩm, cơ điện, da, may mặc, dệt, dệt kim, hoá chất, nhựa để tiêu dùng nội địa và trực tiếp xuất khẩu.
 - Nhập khẩu vật tư, nguyên liệu, máy móc thiết bị,..
 - Dịch vụ đầu tư và kiều hối; dịch vụ văn phòng; dịch vụ vận tải;...
 - Kinh doanh ngành điện tử, điện toán; kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp; mua bán bách hoá vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, thiết bị vệ sinh, thiết bị xử lý môi trường, xe vận tải, xe ô tô, xe gắn máy, phụ tùng xe, dịch vụ cho thuê kho bãi, giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu;...
 - Tư vấn và dịch vụ về nhà, đất, tư vấn khoa học lĩnh vực nông nghiệp
- ❖ Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty (đầu năm 2009)
 - Số lượng : 2.311.001 cổ phần
 - Tỷ lệ : 19,26 %
- ❖ Số lượng cổ phiếu TANIMEX nắm giữ (đến 30/09/2009):

- Số lượng : 2.311.001 cổ phần
- Tỷ lệ : 19,26 %
- ❖ Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

2. Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt

- ❖ Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT
- ❖ Địa chỉ: Tầng 5 – Tòa nhà tập đoàn Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ – Q. Hoàn Kiếm – Hà Nội
- ❖ GCNĐKKD số 10/UBCK – GPĐCQLQ ngày 14/12/2007
- ❖ Ngành nghề hoạt động:
 - Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán, Công ty đầu tư chứng khoán
 - Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.
- ❖ Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty (đầu năm 2009)
 - Số lượng : 980.000 cổ phần
 - Tỷ lệ : 8,17%
- ❖ Số lượng cổ phiếu TANIMEX nắm giữ (đến 30/09/2009):
 - Số lượng : 980.000 cổ phần
 - Tỷ lệ : 8,17%
- ❖ Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

9.2 Cổ đông nước ngoài:

- ❖ Thông tin chi tiết về thành viên góp vốn nước ngoài

STT	CỔ ĐÔNG	30/09/2009	
		SL CP	%/VDL
1	Đối tác chiến lược	2,000,000	16.67%
2	Cá nhân bên ngoài	65,844	0.55%
	TỔNG CỘNG	2,065,844	17.22%

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn (đến thời điểm 30/09/2009).

Đến thời điểm 30/09/2009 Công ty có 2 cổ đông lớn nước ngoài là Coastal Pacific Limited và VietBridge Capital Opportunities Fund cụ thể như sau:

1. COASTAL PACIFIC LIMITED:

- ❖ Tên tổ chức: COASTAL PACIFIC LIMITED
- ❖ Địa chỉ liên hệ: Phòng 1703 tòa nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
- ❖ GCNĐKKD số 1425770 do British Virgin Islands Registrar of Companies cấp ngày 15/8/2007
- ❖ Ngành nghề hoạt động: Đầu tư tài chính
- ❖ Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty (đầu năm 2009)
 - Số lượng : 1.200.000 cổ phần
 - Tỷ lệ : 10 %
- ❖ Số lượng cổ phiếu TANIMEX nắm giữ (đến 30/09/2009):
 - Số lượng : 1.200.000 cổ phần
 - Tỷ lệ : 10 %
- ❖ Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

2. VIETBRIDGE CAPITAL OPPORTUNITIES FUND

- ❖ Tên tổ chức: VIETBRIDGE CAPITAL OPPORTUNITIES FUND
- ❖ Địa chỉ liên hệ: 21 – 23 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM
- ❖ GCNĐKKD số: WK 189776 do Cayman Islands Registrar of Companies cấp ngày 21/12/2007
- ❖ Ngành nghề hoạt động: Đầu tư tài chính
- ❖ Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty (đầu năm 2009)
 - Số lượng : 800.000 cổ phần
 - Tỷ lệ : 6,67%
- ❖ Số lượng cổ phiếu TANIMEX nắm giữ (đến 30/09/2009):
 - Số lượng : 800.000 cổ phần
 - Tỷ lệ : 6,67%
- ❖ Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

Tp.HCM ngày 06 tháng 12 năm 2009

Chủ Tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc